

SÁNG KIẾN KINH NGHIỆM

ĐỀ TÀI: Một số kinh nghiệm trong công tác hướng dẫn trẻ mầm non kể chuyện sáng tạo

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lý do chọn đề tài:

Chúng ta đang sống trong những năm của thế kỷ XXI – thế kỷ của khoa học công nghệ hiện đại. Việc giáo dục con người hoàn thiện để sánh kịp thời đại luôn là vấn đề cấp thiết không chỉ của riêng các nhà giáo dục mà của toàn xã hội. Để đạt được sự hoàn thiện đó chúng ta không thể bỏ qua “thời thơ ấu” của mỗi con người. Trẻ em chính là trang sách mở đầu của mỗi cuộc đời, là nơi đặt những viên gạch đầu tiên xây dựng nền móng nhân cách của con người. Một trong những yếu tố quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển toàn diện nhân cách trẻ đó chính là ngôn ngữ. Ngôn ngữ chính là yếu tố không thể thiếu đối với bất cứ ai nhất là đối với trẻ thơ. Trong công tác giáo dục thế hệ mầm non cho đất nước, chúng ta càng thấy rõ vai trò của ngôn ngữ đối với việc giáo dục trẻ. Ngôn ngữ góp phần đào tạo các cháu trở thành con người phát triển toàn diện. Bởi ngôn ngữ là phương tiện giao tiếp quan trọng nhất của con người. Vậy làm thế nào để phát triển ngôn ngữ cho trẻ một cách toàn diện, là một giáo viên mầm non tôi không khỏi trăn trở băn khoăn về vấn đề này, làm thế nào để trẻ khi rời khỏi trường mầm non trẻ có một vốn ngôn ngữ phong phú, trẻ có thể mạnh dạn giao tiếp với mọi người xung quanh.

Đối với trẻ mầm non, trẻ rất nhạy cảm với nghệ thuật ngôn từ. Âm điệu, hình tượng của các bài hát ru, đồng dao, ca dao, dân ca sớm đi vào tâm hồn tuổi thơ. Những câu chuyện cổ tích, thần thoại đặc biệt hấp dẫn trẻ. Chính vì vậy cho trẻ tiếp xúc với văn học và đặc biệt là hoạt động dạy trẻ kể chuyện sáng tạo là con đường phát triển ngôn ngữ cho trẻ tốt nhất, hiệu quả nhất.

Thông qua việc trẻ kể chuyện sáng tạo giúp trẻ phát triển năng lực tư duy, óc tưởng tượng sáng tạo, biết yêu quý cái đẹp, hướng tới cái đẹp. Khi trẻ kể chuyện, ngôn ngữ của trẻ phát triển, trẻ phát âm rõ ràng mạch lạc, vốn từ phong phú. Trẻ biết trình bày ý kiến, suy nghĩ, kể về một sự vật hay sự kiện nào đó...bằng chính ngôn ngữ của trẻ. Đó là lý do tôi chọn đề tài: **“Một số kinh nghiệm trong công tác hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo”**

2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.

2.1. Đối tượng nghiên cứu.

“Một số kinh nghiệm trong công tác hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo”

2.2. Phạm vi nghiên cứu:

Trẻ mẫu giáo ở trường mầm non.

3. Mục tiêu nghiên cứu.

Với mục đích để nâng cao chất lượng phát triển ngôn ngữ cho trẻ ở độ tuổi mầm non với mục đích giáo dục và trình độ nhận thức của trẻ.

- Nghiên cứu những vấn đề lý luận về các biện pháp hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo

- Đề ra một số giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng tổ chức các hoạt động dạy hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo

- Đánh giá kết quả và có ý kiến đề nghị để nâng cao chất lượng trong công tác hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo.

4. Giả thiết khoa học của đề tài nghiên cứu

Trong quá trình cho trẻ tiếp xúc với các câu chuyện, bằng tài năng sư phạm cùng với nghệ thuật đọc và kể, giáo viên sẽ hướng trẻ vào những vẽ đẹp nội dung và nghệ thuật tác phẩm, gây ấn tượng đầu tiên cho trẻ về hình tượng nghệ thuật và nội dung của tác phẩm. Đồng thời qua các câu chuyện trẻ có thể cảm thụ được cái hay,

cái đẹp về cuộc sống con người và môi trường xung quanh một cách gần gũi, thân thiện.

Trẻ mẫu giáo có nhu cầu và năng lực hoạt động nghệ thuật sáng tạo. Nếu giáo viên nắm được khả năng này của trẻ mà tìm ra những biện pháp thiết thực trong quá trình dạy trẻ thì sẽ kích thích trẻ kể lại chuyện một cách sáng tạo, phát huy khả năng tự hoạt động văn học nghệ thuật và trí tưởng tượng phong phú ở trẻ.

5. Phương pháp nghiên cứu:

- Phương pháp nghiên cứu tài liệu.
- Phương pháp điều tra.
- Phương pháp quan sát.
- Phương pháp thực nghiệm.
- Phương pháp đánh giá kết quả.

6. Đóng góp mới của đề tài nghiên cứu.

Với những phương pháp mà tôi đã áp dụng khá thành công, tôi mong muốn rằng những phương pháp này sẽ được bạn bè, đồng nghiệp tham khảo, vận dụng và áp dụng vào thực tế của mình góp phần vào việc hướng dẫn trẻ hoạt động một cách tích cực hơn và đạt được hiệu quả hơn trong việc hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo.

B. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

I. Cơ sở khoa học và thực trạng vấn đề:

1. Cơ sở khoa học:

1.1 Cơ sở lý luận:

Sự phát triển ngôn ngữ của trẻ là một quá trình từ thấp đến cao với các giai đoạn mang những đặc trưng khác nhau tùy thuộc vào độ tuổi của trẻ.

Trẻ ở lứa tuổi mầm non sự phát triển ngôn ngữ mạch lạc chịu ảnh hưởng lớn của việc tích cực hoá vốn từ, ngôn ngữ của trẻ đã trở nên được mở rộng hơn, có trật tự hơn, mặc dù cấu trúc còn chưa hoàn thiện. Khả năng nói trình bày ý nghĩa, hiểu ngôn ngữ hoàn cảnh của trẻ cũng đã bắt đầu phát triển.

Bằng các hình tượng văn học mở ra cho trẻ cuộc sống với xã hội và thiên nhiên, các mối quan hệ qua lại của con người. Những hình tượng đó giúp trẻ nhận thức được tính rõ ràng, chính xác của từ ngữ trong tác phẩm văn học.

Với nhiệm vụ khơi dậy ở trẻ tình yêu đối với từ ngữ nghệ thuật thông qua cách đọc kể diễn cảm, cao hơn nữa là biết dùng ngôn ngữ của mình để kể chuyện sáng tạo. Đây là một nhiệm vụ rất phức tạp, yêu cầu khi kể chuyện sáng tạo trẻ phải tự nghĩ ra một nội dung câu chuyện, tạo ra cấu trúc logic được thể hiện trong hình nói tương ứng (lời nói kết hợp với sử dụng đồ dung trực quan).

Yêu cầu này đòi hỏi trẻ phải có vốn từ phong phú, các kỹ năng tổng hợp, kỹ năng truyền đạt ý nghĩ của mình một cách chính xác, tập trung chú ý và nói biểu cảm. Những kỹ năng này trẻ lĩnh hội được trong quá trình nhận thức có hệ thống bằng con đường luyện tập thường xuyên hàng ngày. Từ những cơ sở lý luận trên tôi đã đi sâu nghiên cứu đề tài: “Một số kinh nghiệm trong công tác hướng dẫn kể chuyện sáng tạo” nhằm đáp ứng nhu cầu nhận thức của trẻ mầm non hiện nay.

1.2. Cơ sở thực tiễn.

Đối với trẻ ở mầm non thì ngôn ngữ đóng vai trò hết sức quan trọng. Nhưng điều kiện để trẻ được thực hành, trải nghiệm và phát triển ngôn ngữ chưa phong phú chủ yếu là trên lớp chưa có điều kiện để cho trẻ tham quan, dã ngoại, để thu thập thêm các thông tin, hình ảnh để trẻ hiểu, ghi nhớ và sáng tác ra các bài thơ, câu chuyện nên chưa phát triển hết khả năng của trẻ. Đặc biệt một số trẻ phát âm chưa rõ ràng còn nói lay, nói ngọng, vốn từ còn nghèo nàn chủ yếu là phát âm theo cô, sự sáng tạo ra các tác phẩm chưa có....

Do vậy để bồi dưỡng và phát triển ngôn ngữ của trẻ chúng ta cần tạo môi trường, cơ hội cho trẻ được tri giác tìm kiếm, khám phá thế giới xung quanh; rèn luyện phát âm chuẩn, chính xác, khả năng tư duy sáng tạo cho trẻ. Để tạo được sự linh hoạt trong quá trình đó cần tăng cường cho trẻ luyện tập các kỹ năng nói, phát âm, giọng đọc kể rõ ràng, cử chỉ, điệu bộ phù hợp. Tập cho trẻ biết tự điều chỉnh nhịp độ, cường độ, giọng đọc, kể phù hợp với nhân vật, hoàn cảnh.

Trong những năm tháng dạy trẻ và được tiếp xúc với trẻ ở nhiều độ tuổi. Phạm vi tiếp xúc của trẻ còn hạn chế dẫn đến sự hiểu biết của trẻ còn nghèo nàn, cuộc sống của trẻ còn nhiều điều mới lạ mà việc giúp cho trẻ kể lại chuyện cung cấp cho trẻ những nội dung kiến thức đơn giản trong trường mầm non việc dạy trẻ đọc thơ, kể lại chuyện đã được thực hiện nhưng chưa sâu sắc. Vì trẻ mới đọc, kể lại như thuộc một bài thơ, câu truyện mà chưa có sự sáng tạo trong khi kể. Vậy nó đòi hỏi sự nỗ lực hoạt động sáng tạo của cô giáo. Trước hết cô phải là người kể sáng tạo dựa trên những cơ sở khoa học, những biện pháp cụ thể để dạy trẻ kể lại truyện một cách sáng tạo.

Ngoài ra trong các giờ hoạt động tôi sử dụng rất nhiều hình thức khác nhau để gây hứng thú giúp trẻ nhanh chóng hiểu nội dung chuyện, nhớ chuyện, thuộc chuyện và đọc kể diễn cảm kể chuyện sáng tạo, đóng kịch. trong hoạt động này hình thức sử

dụng đồ dùng trực quan rất có hiệu quả. Đồ dùng trực quan có thể là tranh ảnh, mô hình, rối que, rối bóng, trang phục, sân khấu...

Vậy để nâng cao chất lượng giáo dục trong việc dạy trẻ kể chuyện sáng tạo nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ một cách toàn diện. Tôi muốn đưa ra một số biện pháp để dạy trẻ: “Một số kinh nghiệm trong công tác hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo” đạt kết quả cao.

2. Thực trạng việc tổ chức thực hiện

2.1. Tình hình khảo sát điều tra thực trạng:

* *Khảo sát chất lượng trẻ đầu năm cho thấy kết quả như sau:*

TT	Tổng số trẻ khảo sát	Trẻ phát âm rõ ràng mạch lạc		Trẻ biết kể chuyện		Trẻ biết kể chuyện sáng tạo	
		Số trẻ đạt	Tỉ lệ	Số trẻ đạt	Tỉ lệ	Số trẻ đạt	Tỉ lệ
1	37	25	67%	10	27%	5	13%

Qua khảo sát chất lượng đầu năm cho thấy khả năng phát triển ngôn ngữ của trẻ còn thấp, trẻ nói chưa rõ ràng, số trẻ biết kể chuyện đọc thơ còn hạn chế, đặc biệt là số trẻ biết kể chuyện sáng tạo còn chiếm tỉ lệ quá thấp.

Khi nắm bắt được tâm lý của trẻ, tôi tiến hành nghiên cứu tài liệu tự tìm tòi cho mình nhiều giải pháp khác nhau để đưa chất lượng giảng dạy tốt hơn.

2.2. Thuận lợi:

Được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của phòng GD - ĐT huyện nhà, cấp uỷ Đảng, chính quyền địa phương cùng với ban giám hiệu nhà trường năng động, sáng tạo có tinh thần trách nhiệm cao, có đội ngũ giáo viên nhiệt tình năng nổ, yêu mến trẻ, có tinh thần đoàn kết và giúp đỡ nhau trong quá trình nghiên cứu.

Phần đa các bậc phụ huynh tạo điều kiện cho trẻ đến trường đúng độ tuổi.

Cơ sở vật chất nhà trường ngày càng đầy đủ hơn nên chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ ngày càng được nâng lên và nhận được nhiều sự quan tâm hơn của các cấp, các ngành và của các bậc phụ huynh.

Trường có đội ngũ giáo viên có trình độ chuyên môn đạt chuẩn và trên chuẩn, yêu nghề, mến trẻ, có nhiều giáo viên tham gia giáo viên giỏi các cấp.

Nhà trường mua sắm trang thiết bị, đồ dùng dạy học tối thiểu đầy đủ nên thuận lợi cho việc dạy và học cũng như thuận lợi cho quá trình nghiên cứu đề tài.

2.2 Mặt hạn chế và nguyên nhân:

Trường chúng tôi nằm ở khu vực nông thôn, đa số là con em gia đình nông nghiệp nên đời sống của nhân dân cũng gặp nhiều khó khăn, một số gia đình chưa thực sự quan tâm đến việc học hành của con cái vì thế việc phối hợp giữa giáo viên và phụ huynh có phần hạn chế nên ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học.

Mặc dù nhà trường đã mua sắm trang thiết bị đồ dùng đồ chơi nhưng vẫn chưa đầy đủ số lượng theo quy định, có những loại đồ dùng mới được đủ về danh mục nhưng chưa đủ về số lượng.

Một số trẻ đi học không học qua độ tuổi 3 tuổi khả năng hoà nhập với các bạn còn rụt rè, nhút nhát, chưa thuộc các bài thơ, câu chuyện và các hoạt động cũng chưa được mạnh dạn, sử dụng tiếng địa phương nhiều, nói đớt, nói ngọng nói lặc, nói không đủ câu, nhiều câu nói không có nghĩa, nên rất khó khăn trong quá trình dạy

trẻ. Vì thế dẫn đến các tiết học trầm, chưa sôi nổi, rời rạc trẻ chưa hoạt bát, tư duy sáng tạo của trẻ cũng yếu, phát âm chưa hết câu, phát âm cũng lặp.

Khi hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo khả năng thể hiện điều bộ cử chỉ vào các vai của các nhân vật trong câu chuyện còn hạn chế. Trẻ chưa nhập vai khi thể hiện.

II/ Những biện pháp thực hiện:

1. Tạo môi trường hoạt động cho trẻ kể chuyện sáng tạo.

Tạo môi trường cho trẻ hoạt động là rất cần thiết trong chương trình đổi mới

Hiện nay, nếu cô giáo tạo được môi trường cho trẻ hoạt động tốt thì sẽ kích thích trẻ phát triển ngôn ngữ, tham gia vào các hoạt động và kết quả đạt được rất cao. Vì thế ngay từ đầu năm học tôi đã đi sâu vào tạo môi trường bằng cách đưa hình ảnh nhân vật của các câu chuyện nổi bật vào góc văn học và một số góc trong và ngoài lớp học thể hiện trên các mảng tường. Vẽ và sưu tầm một số bộ truyện tranh ngoài chương trình để đưa vào giảng dạy, vận động phụ huynh đóng góp truyện tranh đưa vào góc văn học cho trẻ hoạt động thường ngày. Những câu chuyện được thể hiện trên các mảng tường trong không gian to đã giúp trẻ dễ tri giác, trẻ được thảo luận, bàn bạc về câu chuyện đó. Từ đó trẻ biết vận dụng những kiến thức đó vào kể chuyện sáng tạo một cách dễ dàng. Ngoài việc tạo những bức tranh trên mảng tường, những tập truyện tranh cỡ to tôi còn đi sâu làm một số đồ dung trực quan cho trẻ hoạt động như: một số con rối dẹt có bánh xe, có cử động tay chân và tận dụng những truyện tranh cũ, những sản phẩm vẽ của trẻ, cắt dán bồi bì cứng cho trẻ ghép tranh kể chuyện sáng tạo hoặc cắt rời các con vật cho trẻ tự chọn các con vật đó để kể chuyện sáng tạo theo ý tưởng của mình.

Điều đặc biệt hơn nữa tôi đầu tư suy nghĩ và làm ra các loại rối tay cho trẻ hoạt động. Thực tế tôi nhận thấy đồ dung làm bằng rối tay hầu như ở các lớp không có cho trẻ hoạt động, qua nghiên cứu tìm tòi tôi đã vận dụng làm từ các quả bong, chổi rom, đĩa nhựa đồ chơi... để làm mặt con rối sau đó dùng vải hoặc len móc làm váy,

thân tay để khi trẻ sử dụng không bị thô và cứng. Các khuôn mặt có thể thay đổi tùy theo nội dung, nhân vật của câu chuyện trẻ kể.

Qua cách nghĩ và làm như vậy tôi đã tạo ra một góc văn học với đầy đủ chủng loại về đồ dung trực quan đa dạng phong phú, đã giúp trẻ hứng thú tham gia vào hoạt động và nhiều ý tưởng hay khi trẻ kể chuyện sáng tạo.

Bên cạnh đó trong giờ hoạt động ngoài trời tôi còn tận dụng những bức tranh tường ở trong trường bằng cách gợi mở cho trẻ cùng nhau kể chuyện về những bức tranh đó hoặc có các con vật trong sân trường tôi cũng gợi mở cho trẻ thi nhau kể chuyện về các con vật đó... hình thức này đã giúp trẻ em có nhiều ý tưởng sáng tạo hay và có ý thức thi đua để đạt kết quả tốt.

Tạo môi trường cho trẻ kể chuyện sáng tạo là một việc làm vô cùng quan trọng bởi nó là chỗ dựa, là cơ sở vững chắc cho trẻ kể chuyện sáng tạo. Đòi hỏi cô giáo phải biết tạo cảm xúc cho trẻ bằng các con vật ngộ nghĩnh, đáng yêu, đồng thời cũng phải biết hướng lái, gợi mở cho trẻ có cảm xúc tích cực khi tham gia hoạt động kể chuyện sáng tạo. Qua nội dung các bức tranh, các nhân vật, các con rối trẻ được xem và nói lên nhận xét của mình về các đồ dung đó. Như vậy ngôn ngữ của trẻ được phát triển một cách phong phú và đa dạng.

2. Tìm hiểu đặc điểm tâm sinh lý trẻ:

Vào đầu năm học tôi thường xuyên gần gũi trò chuyện, gợi mở nắm bắt những cá tính riêng của trẻ, động viên thu hút trẻ tham gia vào các nhóm bạn. Tôi đã phát hiện ra trẻ rất hiếu động, thích khám phá, tìm tòi, trẻ dễ nhớ chóng quên, sự chú ý có chủ định phụ thuộc vào sự hứng thú và điều kiện mới lạ, trẻ thích nghe động viên, thích nghe đọc thơ, kể chuyện, thích chơi các trò chơi, qua trò chơi trẻ tiếp thu bài một cách thoải mái, chủ động và kết quả cao, tôi đã cho trẻ chọn nhóm học và chơi để tìm hiểu những sở thích, khả năng của trẻ. Nếu trẻ có khả năng về đọc thơ, kể chuyện tốt thì tôi có kế hoạch bồi dưỡng cho trẻ để trẻ phát triển năng khiếu của

mình và ngược lại trẻ phát âm chưa chuẩn, nói ngọng, nói lắp nhiều thì tôi có kế hoạch bồi dưỡng bố trí cho những trẻ đó tiếp xúc nhiều hơn với những bạn có năng khiếu nhằm giúp trẻ mạnh dạn, tự tin và phát triển toàn diện hơn về mọi mặt. Vì thế khi nắm bắt được tâm lý của trẻ, tôi tự tìm tòi cho mình nhiều giải pháp khác nhau để đưa chất lượng giảng dạy tốt hơn.

3. Nghiên cứu tài liệu:

Nhận thức rõ việc nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ là một việc làm hết sức quan trọng và cần thiết đầu tiên để nâng cao chất lượng dạy và học đặc biệt đối với giờ đọc thơ, kể chuyện đạt hiệu quả tốt thì bản thân phải chủ động, sáng tạo, tích cực từ đó tôi đã đầu tư nghiên cứu tài liệu sách báo về giáo dục, tài liệu nghiên cứu cuốn sách hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non cho trẻ ở các độ tuổi, sách bồi dưỡng thường xuyên, sách tuyển tập trò chơi và kể chuyện cho trẻ, các tạp chí, báo họa mi, sách bé cùng kể chuyện... hay các tập tranh thơ, truyện theo chủ đề cho trẻ ở lứa tuổi mầm non, tập tranh kể chuyện sáng tạo... của bộ giáo dục và đào tạo. Các cuộc chuyên đề cụm, trường, các tiết thao giảng.... Đó là nơi tôi được học hỏi, đúc rút kinh nghiệm sau các tiết dạy dự giờ của đồng nghiệp. Đặc biệt sau những đợt học hỏi xem các tiết dạy giáo viên giỏi cấp trường, cấp huyện..... cùng với giảng dạy thực tế ở lớp học tôi đã lên kế hoạch từng chủ đề, kế hoạch tuần, ngày một cách phù hợp với tình hình thực tế của trường, lớp và đặc điểm của từng trẻ để áp dụng vào tình hình thực tế ở các chủ đề trong năm một cách phù hợp. Tôi đã áp dụng vào các cuốn sách hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục mầm non và kế hoạch thực hiện chương trình để rà soát đưa các bài học vào các chủ đề, chủ điểm một cách phù hợp với tình hình thực tế của lớp, trường một cách phù hợp vào trong dạy học nhằm giúp trẻ có hứng thú tham gia học tập, tạo cho trẻ không bị nhàm chán, phát triển toàn diện và yêu thích bộ môn văn học, giúp trẻ cảm nhận được cái hay cái đẹp trong cuộc sống hàng ngày. Ngoài ra tôi luôn học hỏi tìm các

tài liệu liên quan đến giáo dục mầm non qua các sách báo, băng đĩa, ti vi và các thông tin đại chúng để áp dụng vào giáo dục trẻ.

Đồng thời các đồ dùng đồ chơi giúp trẻ học mà chơi, chơi mà học và còn giúp trẻ thỏa mãn nhu cầu giao tiếp. Hàng ngày trẻ được trò chuyện cùng búp bê, gấu bông, từ đó ngôn ngữ của trẻ được phát triển và kích thích sự hứng thú của trẻ giúp trẻ dễ nhớ, lâu quên và tạo không khí buổi học thoải mái, vui vẻ đạt kết quả cao nhưng với điều kiện cô giáo phải sử dụng đồ dùng đồ chơi đó sao cho đúng lúc đúng chỗ phù hợp với nội dung bài dạy, lứa tuổi trẻ. Vì thế hàng ngày hàng giờ tôi cùng các chị em trong trường, cùng phụ huynh sưu tầm các nguyên vật liệu thiên nhiên, tận dụng những nguyên vật liệu sẵn có như chai, lọ, vải vụn... sau đó dựa vào nội dung câu chuyện làm sa bàn, làm các nhân vật, con rối bằng xốp, củ quả, chai lọ, que, giấy bóng...

Ví dụ: Làm rối bằng giấy lụa mềm, vỏ xốp làm đầu bọc vải gắn len làm tóc, vẽ mắt mũi miệng... sau đó cắt vải cuốn quanh làm áo, váy cho nhân vật.

Làm rối gắn tay: Lấy quả bóng làm đầu nhân vật, vẽ mắt, mũi, tai... Sau đó lấy bìa cứng cuộn lại làm thân lồng vào tay.

Làm rối dệt: Vẽ hình nhân vật vào giấy rồi tô màu, cắt dán vào bìa cứng gắn que để kết hợp kể chuyện qua rối dệt gây hứng thú cho trẻ.

4. Dạy trẻ cách sử dụng nhân vật phù hợp với ngôn ngữ lời kể sáng tạo.

Bên cạnh một môi trường hoạt động với đầy đủ các loại đồ dùng trực quan đa dạng phong phú, thu hút sự hứng thú tham gia kể chuyện sáng tạo của trẻ thì chúng ta còn phải dạy trẻ cách sử dụng nhân vật phù hợp với ngôn ngữ lời kể sáng tạo.

Khi dạy trẻ sáng tạo tôi đã chuẩn bị cho trẻ những tập truyện tranh sưu tầm bằng cách đọc kể cho trẻ nghe ở các giờ đón, giờ trả trẻ và giờ chơi hàng ngày. Đây là hình thức cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học, là cơ sở cho trẻ có kiến thức vững

vàng khi thực hiện kể chuyện sáng tạo. Qua cách làm quen như vậy trẻ biết đánh giá, nhận xét về đặc điểm tính cách của các nhân vật thông qua ngôn ngữ nói của mình.

Ví dụ: Gà con xinh đẹp đáng yêu, sói già gian ác, bà tiên ông bụt thì tốt bụng còn phù thủy thì độc ác.

Bên cạnh đó tôi còn định hướng cho trẻ quan sát các tranh chuyện, cho trẻ xem qua đĩa hình các câu chuyện. Đồng thời kết hợp tri giác với đàm thoại giữa cô và trẻ, giúp trẻ nhận xét đánh giá nội dung truyện một cách chính xác và nói lên ý tưởng của mình qua sự nhận thức.

Tôi dạy trẻ kể chuyện theo từng nhóm, theo thời gian thực hiện một tuần hoặc hai tuần, kết hợp lồng ghép các môn học khác, các trò chơi để củng cố và khắc sâu kiến thức, mở rộng vốn hiểu biết về thế giới xung quanh cho trẻ.

Sau đây là một số cách dạy trẻ sử dụng đồ dùng trực quan.

- Dạy trẻ sử dụng rối tay: dạy trẻ sử dụng từng con một, kết hợp với lời nói, ngôn ngữ biểu cảm cùng với cách diễn rối qua cử động các con rối đi lại.

- Dạy trẻ ghép tranh kể chuyện: chọn những tranh mà trẻ thích ghép thành một dải câu chuyện sau đó kể từng tranh kết hợp với lời nói chỉ dẫn thông qua các nhân vật trong tranh.

- Dạy trẻ ghép các nhân vật kể chuyện: chọn những nhân vật mà trẻ thích, sau đó ghép các nhân vật với nhau tạo thành một câu chuyện theo ý tưởng của trẻ.

- Dạy trẻ kể chuyện bằng sa bàn: chọn những nhân vật mà trẻ thích kết hợp di chuyển các nhân vật đó trên sa bàn. Nói đến đâu đưa nhân vật ra đến đó, lời kể đi theo nhân vật sử dụng.

Qua cách dạy trẻ tôi đã tiến hành tổ chức một giờ hoạt động có chủ đích kể chuyện sáng tạo, chủ đề thế giới động vật như sau:

Bước 1: Hát bài “Gà trống mèo con và cún con”. Hỏi trẻ trong bài hát có những con vật gì.

Bước 2: Nghe cô kể mẫu chuyện sáng tạo của cô, cô sử dụng rồi kể 1 lần. Đàm thoại với trẻ về câu chuyện của cô (tên nhân vật, đặc điểm nhân vật, đặt tên cho câu chuyện).

Bước 3: Trẻ đi chọn đồ dung trực quan mà trẻ yêu thích. Cô gợi mở ý tưởng cho trẻ bằng cách mượn một con vật mà trẻ đã chọn và kể ngắn gọn vài câu để trẻ biết cách kể chuyện sáng tạo.

Bước 4: Trẻ kể chuyện sáng tạo theo nhóm, cá nhân. Cô cho trẻ đánh giá và nhận xét câu chuyện của bạn kể. Theo dõi cách sử dụng đồ dung trực quan của trẻ để cô góp ý nhận xét.

Qua cách làm này, bước đầu tôi đã thành công trong việc thực hiện dạy trẻ kể chuyện sáng tạo, giúp trẻ linh hoạt sử dụng đồ dung trực quan kết hợp với ngôn ngữ nói rõ ràng mạch lạc, có kỹ năng tổng hợp về “mắt nhìn, miệng nói, tai nghe, tay sử dụng”.

Sau đây là một số câu chuyện của trẻ khi thực hiện kể chuyện sáng tạo.

Câu chuyện “Con lợn nhựa của tôi” tác giả cháu Hoàng Tuấn với đồ dùng là một con lợn nhựa được cháu thể hiện như sau:

+ Chủ nhật tớ được về quê thăm bà. Ở quê bà tớ nuôi rất nhiều lợn, các con lợn rất to và ăn rất nhiều rau với cám. Thấy tớ thích con lợn đó, bà tớ liền mua cho tớ một con lợn, nhưng đó là con lợn nhựa. Con lợn nhựa của tớ nó chẳng ăn được gì mà nó chỉ giúp tớ cất tiền. Đến tết ai mừng tuổi là tớ cho vào con lợn nhựa này để gửi mẹ mua quần áo. Tớ rất yêu quý con lợn nhựa này của tớ.

- Câu chuyện “Bác Voi tốt bụng” của cháu Thảo My, Khánh Như và Yến Nhi. Đồ dung là con gà, vịt, voi từ sản phẩm vẽ của trẻ bồi bìa cứng và làm rối tay, câu chuyện được các bé thể hiện như sau:

+ Bạn vịt bầu ơi có đi chơi với tớ và gà trống không.

+ Ừ hôm nay trời đẹp chúng mình cùng đi chơi nhé.

- + Chúng mình đến vườn hoa kia chơi nhé! ở đó có nhiều trò chơi thích lắm.
 - + Hai bạn gà, vịt mãi chơi đến khi trời tối không biết đường về nữa, cả hai cùng khóc hu hu...
 - + Lúc đó bác voi xuất hiện và nói đừng khóc nữa lên đây bác đưa về.
 - + Hai bạn cùng trèo lên lưng bác voi đưa về, từ đó hai bạn không dám đi chơi xa.
- Ở câu chuyện này ba cháu sử dụng rồi rất tốt. Các cháu đã biết kết hợp với nhau sử dụng các nhân vật phù hợp ăn khớp với lời kể. Ngôn ngữ của các cháu được thể hiện một cách rất tự nhiên và phong phú.

Trong quá trình nghiên cứu và tiến hành kể chuyện sáng tạo đến nay ở lớp tôi đa số trẻ đã kể chuyện sáng tạo theo ý tưởng của mình mà không cần sự gợi ý của cô. Từ những việc làm đó không những trẻ sử dụng thành thạo đồ dung trực quan về các con vật mà còn biết vận dụng sử dụng đồ dung trực quan ở các chủ đề khác.

Thông qua các câu truyện sáng tạo của trẻ, trẻ sử dụng các ngữ điệu, ngắt nghỉ để truyền đạt thái độ, tình cảm của mình đối với tác phẩm. Trẻ bắt chước giọng kể diễn cảm của cô, trẻ có thể hiểu được một từ dung với đồ vật này lại có thể vào các đồ vật khác nữa. Từ đó ngôn ngữ của trẻ phát triển mạnh mẽ, vốn từ được làm giàu thêm và qua đó trẻ cảm nhận được sự phong phú của ngôn ngữ mẹ đẻ.

5. Lồng ghép các môn học khác khi dạy trẻ kể chuyện sáng tạo.

Với lời kể diễn cảm, hấp dẫn đã làm rung động người nghe, nhưng biết tích hợp các môn học khác thì còn hay hơn vì nó làm thay đổi không khí, làm thay đổi trạng thái khi kể chuyện. Bằng những lời ca, lời đối thoại, những câu đố, những bài đồng dao, ca dao hay một số trò chơi xen lẫn.

Ví dụ: Bài thơ “Thỏ bông bị ốm” “Ong và bướm”, “Cá vàng bơi”... hoặc cho trẻ đọc thuộc các câu đố về con chó, mèo, lợn, cá, gà... hay một số bài đồng dao, ca dao “Về chim”, “Đi cầu đi quán”....

Âm nhạc là môn bổ trợ cho trẻ làm quen với tác phẩm văn học, dễ gây ấn tượng cho người xem, vì thế tôi cho trẻ hát thuộc các bài hát: “Thương con mèo”, “Một con vịt”, “Đố biết con gì”, “Trời nắng trời mưa”... giúp trẻ khi kể chuyện về con vật nào trẻ có thể hát về các con vật đó phù hợp với nội dung câu chuyện.

Trò chơi là hình thức chuyển tiếp giữa các lần kể hay thay cho phần củng cố câu chuyện mà các tiết dạy thường áp dụng. Tôi cho trẻ chơi một số trò chơi ở dạng động như trò chơi: Mèo và chim sẻ, gà gáy vịt kêu, trời nắng trời mưa, cáo và thỏ...

Việc tích hợp các môn học khác, các trò chơi vào cho trẻ kể chuyện sáng tạo là việc cung cấp thêm một số kiến thức bổ trợ cho câu chuyện sinh động hơn. Ở lứa tuổi này tâm lý của trẻ thường mau quên chóng quên. Vì vậy vào giờ đón trả trẻ tôi đưa trẻ vào góc văn học để hướng dẫn trẻ kiến thức mới và củng cố kiến thức cũ. Đây là hình thức cho trẻ trải nghiệm những gì mình có sẵn và học tập ở cô và bạn, trẻ cảm thấy thoải mái và tự tin hơn.

Việc tích hợp các môn học khác cô giáo phải linh hoạt, lựa chọn nội dung sao cho phù hợp với nội dung câu chuyện, giúp trẻ tham gia vào hoạt động một cách tích cực nhất và ngôn ngữ của trẻ được phát triển mạnh mẽ nhất.

6. Dạy trẻ kể chuyện ở mọi lúc mọi nơi:

Giáo dục trẻ ở mọi lúc mọi nơi là biện pháp không thể thiếu được đối với các môn học đặc biệt là môn văn học nên tôi đã tích hợp vào mọi hoạt động trên lớp cũng như các hoạt động dạo chơi. Qua đó trẻ có hứng thú hơn khi tham gia vào các hoạt động và để củng cố thêm bài học.

Vào buổi sáng giờ đón trẻ tôi cho trẻ được chơi theo ý thích trong đó góc sách truyện tôi luôn khuyến khích trẻ tham gia. Trẻ sẽ được “đọc”, xem các bài thơ, câu chuyện mà trẻ thích, được chơi với các con rối trẻ yêu, được nghe các câu chuyện bài thơ mà trẻ cảm thấy hứng thú... Khi trẻ được tiếp xúc nhiều lần trẻ sẽ dần dần cảm nhận được những cái hay cái đẹp trong các tác phẩm đó và sẽ càng ngày càng

thích thú hơn với các hoạt động văn học, thông qua các bức tranh được xem trẻ sáng tạo ra câu chuyện có nội dung hay, phù hợp.

Thông qua các hoạt động ngoài trời, các môn học khác, hoạt động chiều để cho trẻ làm quen với các tác phẩm văn học, rồi ôn luyện sau những bài thơ, câu chuyện trẻ đã được học trên tiết học, giúp trẻ luyện phát âm, phát triển lời nói.

Ví dụ: Thông qua hoạt động ngoài trời cô cho trẻ làm quen với các nhân vật trong chuyện qua việc cho trẻ xem tranh vẽ về nội dung câu chuyện “Bác gấu đen và hai chú thỏ” cho trẻ nhìn tranh - cô đặt câu hỏi - trong tranh có ai?

- Khi quan sát con vật, con bò, trâu, lợn .. có thể đọc bài thơ “đàn bò” “Gọi nghe”.

- Thông qua hoạt động vui chơi giúp trẻ thể hiện tình cảm yêu thương, giao tiếp với bạn bè.

Ví dụ: Trẻ chơi với bạn nhường đồ chơi cho bạn trong khi xếp hình

+ Trẻ chơi trò chơi phân vai theo chủ đề: trẻ chơi bế em, cho em ăn, ngủ, đã tạo cho trẻ thể hiện tình cảm yêu thương với em bé, với bố mẹ.

- Thông qua hoạt động chiều, mỗi tuần dành riêng một đến hai tuổi cho trẻ tập kể chuyện.

Ví dụ: Hôm nay, lớp mình có rất nhiều bạn đến thăm nào là gà, bò, lợn, vịt... các con hãy kể chuyện nói về các con vật này nhé.

Qua hoạt động dạo chơi này cô giáo còn có thể cung cấp cho trẻ nhiều từ ngữ về cảnh vật cây cối xung quanh.

Ví dụ: Khi cho trẻ dạo chơi sân trường tôi cho trẻ quan sát khung cảnh sân trường, trò chuyện về một số cây cối trong trường, hỏi “Đây là cây gì? Cây mung có đặc điểm gì? Các con có nhận xét gì về lá của cây?...”

* Trò chơi đóng kịch:

Là hoạt động giúp trẻ phát triển trí nhớ và giáo dục trẻ tinh thần tập thể. Qua hoạt động đóng kịch trẻ truyền đạt lại nội dung câu chuyện, làm sống lại tâm trạng, hành động ngôn ngữ hội thoại của các nhân vật trong truyện, đồng thời trẻ biết thể hiện tình cảm và đánh giá các nhân vật trong truyện. Khi đóng kịch trẻ dễ dàng nắm được nội dung, ý nghĩa của tác phẩm, nắm được tính liên tục của câu chuyện, điều này góp phần đẩy mạnh sự phát triển tư duy, cảm thụ tác phẩm một cách sâu sắc ở trẻ. Để đạt được điều đó thì trước khi cho trẻ đóng kịch giáo viên phải cho trẻ ôn lại nội dung câu chuyện và đàm thoại với trẻ về nội dung. Giúp trẻ hiểu sâu hơn về nội dung truyện và lời thoại của các nhân vật trong truyện. Để từ đó trẻ biết thể hiện những sắc thái khác nhau về ngữ điệu, tính cách tâm trạng của các nhân vật trong truyện. Nhằm giúp trẻ phân biệt được giọng điệu lời nói của các nhân vật. Qua đó trẻ khắc họa được tính cách nhân vật. Để trẻ nhớ được ngôn ngữ, lời thoại của các nhân vật trong truyện để đóng kịch thì trước hết cho trẻ nhắc lại lời thoại của nhân vật sau đó cho trẻ đóng vai theo tổ hoặc nhóm.

Ví dụ: Trong truyện “Dê con nhanh trí” cho tổ 1 làm dê trắng, tổ 2 làm dê đen, tổ 3 làm cho sói để trẻ tự thể hiện hành động, điệu bộ của nhân vật cho quen và thành thạo. Sau đó phân vai cho từng trẻ theo vai của các nhân vật trong truyện và cho trẻ nhắc lại lời thoại của nhân vật trong truyện mà trẻ sẽ đóng. Lúc này cô giáo là người dẫn truyện và trẻ tự diễn theo nội dung câu chuyện. Khi trẻ diễn xong lên cho trẻ tự nhận xét về vai diễn của mình, của bạn, từ đó trẻ xác định được thái độ của trẻ đối với nhân vật trong truyện là yêu hay ghét.

Trò chơi đóng kịch thực sự giúp trẻ cảm nhận tác phẩm văn học một cách sâu sắc và để đạt được điều đó thì việc trang trí sân khấu và hoá trang cho trẻ rất quan trọng, với câu chuyện “3 chú Lợn nhỏ” tôi làm sân khấu có màn che, rồi trang trí cảnh phù hợp với câu chuyện.

Bên cạnh việc làm mô hình sân khấu thì việc hoá trang cho trẻ đóng kịch cũng rất cần thiết. Với nhân vật “3 chú Lợn” tôi cho trẻ mặc mặt nạ hình con lợn, bao tay và giày hình chân con lợn và áo quần màu sắc khác nhau phù hợp với tính cách của từng nhân vật.

Việc hoá trang và bố trí sân khấu phù hợp, trang phục đẹp sẽ giúp trẻ tự tin khi nhập vai tạo cho trẻ hứng thú hơn với từng vở diễn.

Trong hoạt động chung trẻ có thể chưa cảm nhận hết được các giá trị về mặt ngôn ngữ, tình cảm của các tác phẩm thì đến giờ hoạt động góc cô giáo cho trẻ tham gia vào góc chơi “Bé yêu văn học”. Tại góc chơi này cô cho trẻ được xem, đọc hay lắng nghe các câu chuyện bài thơ trẻ vừa được học để trẻ có thể ghi nhớ sâu hơn, để trẻ một lần nữa lại tiếp tục được cảm nhận những cái hay cái đẹp trong tác phẩm.

7. Tuyên truyền kết hợp với phụ huynh.

Như chúng ta đã thấy môi trường tiếp xúc của trẻ chủ yếu là gia đình và nhà trường. Chính vì vậy việc kết hợp giữa gia đình và nhà trường là một biện pháp không thể thiếu. Phụ huynh chính là nhân tố quyết định trong việc tạo nguồn nhiên liệu của góc văn học để phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

Trong cuộc họp phụ huynh đầu năm tôi nêu tầm quan trọng của lĩnh vực phát triển ngôn ngữ cho trẻ, đặc biệt là thông qua hoạt động kể chuyện sáng tạo. Hàng tháng tuyên truyền với phụ huynh qua các biểu bảng nêu lên nội dung về chủ điểm, về các câu chuyện sáng tạo của cô và trẻ. Qua đó phụ huynh thấy được ngôn ngữ của trẻ phát triển như thế nào và có biện pháp kích thích sự phát triển ngôn ngữ cho trẻ tại gia đình.

Ví dụ: Cô trao đổi với phụ huynh về những câu chuyện sáng tạo trẻ đã kể, yêu cầu phụ huynh về nhà cho trẻ kể lại câu chuyện đó hoặc kích thích trẻ kể các câu chuyện khác. Như vậy ngôn ngữ của trẻ được phát triển một cách phong phú và đa dạng.

Huy động phụ huynh đóng góp tiền ủng hộ tạo góc văn học hoặc thu nhập những nguyên vật liệu sẵn có, dễ tìm như báo hoạ mi, vải vụn, len vụn, các vỏ hộp, nút xốp... kết hợp trong và ngoài giờ đón trả trẻ để trao đổi với phụ huynh.

Có thể nói công tác tuyên truyền với phụ huynh là một việc làm rất quan trọng trong việc dạy trẻ kể chuyện sáng tạo để phát triển ngôn ngữ cho trẻ.

III. Kết quả:

Sau khi thực hiện các biện pháp tôi đã thu được một số kết quả sau:

1. Về bản thân:

- Tôi thấy mình đã nâng cao được phong cách nghệ thuật lên lớp, giọng kể được trau dồi diễn cảm, thu hút trẻ hứng thú tham gia vào tiết học.
- Tôi đã rút ra được nhiều kinh nghiệm qua cách dạy trẻ kể chuyện sáng tạo, sưu tầm được nhiều truyện tranh, học thuộc nhiều truyện ngoài chương trình.
- Tạo được môi trường cho trẻ hoạt động tốt ở các góc, đặc biệt là góc văn học.
- Tôi đã tận dụng các nguyên vật liệu sẵn có, dễ tìm để tạo ra nhiều loại rối phong phú, đa dạng, sử dụng có hiệu quả trong việc dạy trẻ kể chuyện sáng tạo.
- Các tiết dạy kể chuyện sáng tạo tôi tham gia lên chuyên đề của trường và các hội thi do quận tổ chức tôi đều được đánh giá cao.

2. Về trẻ:

** Khảo sát chất lượng trẻ cuối năm học cho thấy kết quả:*

TT	Tổng số trẻ	Trẻ phát âm rõ ràng mạch lạc		Trẻ biết kể chuyện		Trẻ biết kể chuyện sáng tạo	
		Số trẻ đạt	Tỉ lệ	Số trẻ đạt	Tỉ lệ	Số trẻ đạt	Tỉ lệ
1	37	35	94%	37	100%	25	67%

3. Về đồ dùng trực quan;

- Xây dựng một góc tuyên truyền về các câu chuyện sáng tạo của cô của trẻ đa dạng, phong phú.
- Làm 30 bộ truyện tranh sáng tạo.
- Sưu tầm rất nhiều tranh ảnh theo từng chủ điểm cho trẻ kể chuyện.
- Làm 15 con rối dẹt, 30 con rối tay cho trẻ hoạt động ở mỗi chủ điểm.
- Làm 20 con rối tay cho cô hoạt động.
- Có một bảng gài và một bảng dính cho trẻ ghép tranh kể chuyện sáng tạo.
- Một sân khấu rối, sa bàn cho cô và trẻ kể chuyện sáng tạo.

4. Về phụ huynh:

- Nhận thức rõ được tầm quan trọng của việc dạy trẻ kể chuyện sáng tạo để phát triển ngôn ngữ cho trẻ.
- Phụ huynh đã phần nào hiểu được tầm quan trọng việc học của con ở trường, họ đã thu gom những phế liệu, sưu tầm tranh ảnh, báo hoạ mi để cho giáo viên làm đồ dùng đồ chơi phù hợp với từng chủ đề.

IV – Bài học kinh nghiệm:

Qua quá trình nghiên cứu và thực hiện các biện pháp trên vào việc dạy trẻ kể chuyện sáng tạo để phát triển ngôn ngữ cho trẻ tôi đã rút ra những bài học kinh nghiệm sau:

- Cô giáo phải đi sâu nghiên cứu để tạo ra được môi trường tốt cho trẻ hoạt động một cách tích cực nhất, biết tạo cảm xúc cho trẻ khi kể chuyện sáng tạo.
- Thường xuyên trò chuyện với trẻ, khơi gợi trẻ đặt tên cho nội dung vừa trò chuyện hoặc tóm tắt ngắn gọn những điều vừa trò chuyện.
- Khuyến khích trẻ nói những ý nghĩ của trẻ qua nội dung hay chủ điểm nào đó nhằm giúp trẻ luyện cách trình bày, diễn đạt ý.

- Cho trẻ tham quan, hướng dẫn từ quan sát sự vật, hiện tượng nhằm mở rộng vốn hiểu biết cho trẻ; kết hợp đàm thoại để trẻ hiểu sâu bản chất của sự vật, hiện tượng và nói lên nhận xét của mình.

- Mở rộng vốn từ cho trẻ và khuyến khích trẻ sử dụng vốn từ trẻ học được trong các hoạt động khác nhau, đặc biệt qua các trò chơi ngôn ngữ, trò chuyện, đàm thoại giữa cô với trẻ, trẻ với trẻ.

C. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. KẾT LUẬN

Việc hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo nhằm phát triển ngôn ngữ cho trẻ là một việc làm thiết thực nhất trong chương trình đổi mới hiện nay, đòi hỏi cô giáo phải có sự sáng tạo linh hoạt khi dạy trẻ, phải có sự kiên trì rèn luyện giữa cô và trẻ thì sẽ đem lại kết quả cao.

Từ những kết quả trên tôi rút ra bài học kinh nghiệm khi hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo:

- Giáo viên cần nâng cao trình độ ngôn ngữ của chính bản thân mình, coi ngôn ngữ là một phương tiện giáo dục chủ đạo.
- Giáo viên cần tham gia các lớp học như: đại học tại chức, bồi dưỡng thường xuyên, tập huấn về chuyên ngành, học hỏi đồng nghiệp để có kiến thức hiểu biết về chuyên môn, kịp thời cập nhật các thông tin một cách nhanh chóng.
- Giáo viên phải biết luyện giọng đọc, kể diễn cảm kết hợp với ánh mắt cử chỉ phù hợp với nội dung của tác phẩm
- Biết lồng ghép các nội dung hợp lý trên các tiết học và hoạt động trong ngày một cách nhẹ nhàng không áp đặt trẻ
- Chú ý thường xuyên rèn kỹ năng nghe đọc cho trẻ
- Phải biết xử lý tốt các tình huống sư phạm luôn tìm cách tạo tình huống cho trẻ để trẻ có cơ hội bộc lộ năng khiếu sở thích của mình.
- Tạo cơ hội để trẻ được sửa sai những điều trẻ chưa thực hiện được.
- Giáo viên phải thực sự yêu trẻ và nhẫn nại, có tâm huyết với nghề nghiệp, biết nắm bắt được tình hình tâm sinh lý của trẻ.

- Suru tầm tranh ảnh có nội dung phù hợp, trao đổi kiến thức tự học qua sách báo, internet, qua giáo viên đồng nghiệp, giáo viên đang trực tiếp dạy trường lớp mình đang theo học.

- Giáo viên làm những đồ dùng phế thải có ở góc thiên nhiên tạo gần gũi, hấp dẫn để gây hứng thú cho trẻ.

- Phối hợp với phụ huynh để động viên giáo dục trẻ thực hiện tốt yêu cầu cần đạt của giáo viên.

- Thường xuyên rèn kỹ năng nghe đọc cho trẻ.

- Khuyến khích trẻ mạnh dạn tự tin nói những ý nghĩ của mình qua nội dung của câu chuyện nào đó nhằm giúp trẻ luyện cách trình bày diễn đạt lời nói mạnh mẽ rõ ràng.

- Cho trẻ tham quan hướng dẫn từ quan sát sự vật hiện tượng nhằm mở rộng vốn hiểu biết cho trẻ kết hợp đàm thoại để trẻ hiểu sâu bản chất của sự vật hiện tượng và nói lên nhận xét của mình.

- Mở rộng vốn từ cho trẻ và khuyến khích trẻ sử dụng vốn từ trẻ học được qua các hoạt động khác nhau đặc biệt qua các bài thơ câu chuyện, đàm thoại giữa cô với trẻ và trẻ với trẻ.

II. KIẾN NGHỊ

1. Đối với Nhà trường:

- Cần tạo điều kiện cho giáo viên tham quan học tập ở các đơn vị bạn để trao đổi, học hỏi kinh nghiệm.

- Tổ chức các cuộc triển lãm tranh, làm đồ dùng đồ chơi tại trường cho trẻ cùng tham gia.

2. Đối với Phòng giáo dục:

Sáng kiến kinh nghiệm

- Cần tăng cường hơn nữa về các buổi tập huấn, bồi dưỡng kiến thức trong việc thực hiện bộ môn văn học nói chung và về kỹ năng kể chuyện diễn cảm, sáng tạo cho giáo viên

Trên đây là sáng kiến kinh nghiệm với đề tài “*Một số kinh nghiệm trong công tác hướng dẫn trẻ kể chuyện sáng tạo*” rất mong được sự đóng góp ý kiến của các cấp, các ngành và bạn đọc để giúp tôi cũng như các giáo viên mầm non có cách thức phương pháp dạy trẻ vẽ theo đề tài một cách tốt nhất.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

PHỤ LỤC

MỤC LỤC	TRANG
A. Đặt vấn đề	1
1. Lý do chọn đề tài	1
2. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu	2
3. Mục tiêu nghiên cứu	2
4. Giả thiết khoa học của đề tài nghiên cứu	2
5. Phương pháp nghiên cứu	3
6. Đóng góp mới của đề tài nghiên cứu	3
B. Giải quyết vấn đề	
I. Cơ sở lý luận và thực tiễn	4
1. Cơ sở khoa học	4
2. Thực trạng việc tổ chức thực hiện	5
2.1. Tình hình khảo sát điều tra thực trạng	5
2.2. Thuận lợi	6
2.3. Mặt hạn chế và nguyên nhân	7
II. Những biện pháp thực hiện	8
1. Tạo môi trường hoạt động cho trẻ kể chuyện sáng tạo	8
2. Tìm hiểu đặc điểm tâm sinh lý của trẻ	9
3. Nghiên cứu tài liệu	9
4. Dạy trẻ cách sử dụng nhân vật phù hợp với ngôn ngữ lời kể sáng tạo	11
5. Lòng ghép các môn học khác khi dạy trẻ kể chuyện sáng tạo	14
6. Dạy trẻ kể chuyện ở mọi lúc mọi nơi	15

7. Tuyên truyền kết hợp với phụ huynh	18
III. Kết luận	19
1. Về bản thân	19
2. Về trẻ	19
3. Về đồ dùng trực quan	19
4. Về phụ huynh	20
IV. Bài học kinh nghiệm	20
C. Kết luận và kiến nghị	22
II. Kết luận	22
III. Kiến nghị	23
D. Phụ lục	25